

Số: 121/2022/QĐST-HNGĐ

N, ngày 08 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 337/2022/TLST-HN ngày 20 tháng 6 năm 2022. Về việc “Xin ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Thu B** sinh năm 1974

Địa chỉ: 377G/9, Nguyễn Văn Cừ, khu vực 3, phường A, quận N, thành phố C.

Bị đơn: Ông **Lê Anh K** sinh năm 1978

Địa chỉ: 91/30L, đường 30/4, phường H, quận N, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Thu B và ông Lê Anh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Thị Thu B và ông Lê Anh K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Ghi nhận lời trình bày của các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về nợ chung*: Ghi nhận lời trình bày của các đương sự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Phạm Thị Thu B và ông Lê Anh K, mỗi người chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Bà Phạm Thị Thu B tự nguyện nộp toàn bộ án phí và đồng ý khấu trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000558 ngày 15/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C. Bà Phạm Thị Thu B được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Mỹ Tr**